

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Văn Ngà;

Bà Đào Thị Thanh Tuyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn Th, sinh năm 1993 tại xã CCh, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn AT, xã CCh, huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn B, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Vũ Thúy V, sinh năm 1959; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 34/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, xử phạt Th 09 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác vượt biên trái phép; Nhân thân: Bản án số 33/2014/HSST ngày 17/7/2014 của Tòa án nhân dân thành phố H, xử phạt Th 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đức L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Ông Lắng có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Dương Năng Ph, sinh năm 1983 - Vắng mặt.

- Anh Trần Ngọc Kh, sinh năm 1970 - Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**Người chứng kiến:**

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994 - Vắng mặt.

- Anh Dương Văn D, sinh năm 1972 - Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Th sử dụng ma túy từ năm 2017, Th sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút. Sáng ngày 14/01/2022, Th đang ở nhà thì Ph gọi điện rủ Th đến chơi. Th đi lên nhà Ph rồi ăn cơm với Ph, sau đó Ph rủ “tý đi lấy ít đồ về chơi” thì Th hiểu Ph rủ đi mua ma túy đá về sử dụng chung vì trước đó khoảng 4 ngày Th cùng Ph có mua ma túy đá về nhà Ph dùng chung. Th đồng ý nhưng do không có tiền nên nói “em không có tiền”, Ph bảo “anh có mấy trăm đây rồi”, Th hỏi “lấy ở đâu”, Ph trả lời “cứ đi đi”. Sau đó Ph lấy xe mô tô của Ph chở Th đi. Trên đường đi Ph và Th vào một quán cafe ở thị trấn Vg uống cafe đến khoảng 15 giờ cùng ngày, sau đó Ph chở Th đi đến chân cầu gần Ủy ban nhân dân xã HĐ đứng đợi người bán ma túy. Ph liên lạc qua điện thoại với người bán ma túy rồi bảo “nó hẹn ra cầu Quán Đồi”, thấy vậy Th lái xe chở Ph ra cầu Quán Đồi đợi. Khi đến cầu và đợi khoảng 5 phút thì có một nam thanh niên lạ mặt người béo đậm đi xe Honda Dream từ hướng thành phố H đến, người thanh niên đưa cho Ph 01 phong bì, Ph cầm cất vào túi áo, người thanh niên quay xe đi về hướng thành phố Hưng Yên. Sau đó Ph bảo “đi về nhà thôi”, Th hiểu là Ph đã lấy được ma túy đá để trong phong bì và đi về nhà Ph để sử dụng chung. Th lái xe chở Ph đến cánh đồng gần nhà Ph ở xã Đức Thắng, huyện TL thì gặp tổ công tác Công an xã Đức Thắng và Công an huyện Tiên Lữ. Thấy Công an thì Ph xuống xe chạy, do Th là người lái xe nên không chạy thoát bị Công an giữ lại kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Công an phát hiện trong túi áo Th đang mặc có 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng, Th khai nhận là ma túy loại Methamphetamine do Th và Ph vừa mua về để cùng sử dụng chung. Th hiểu là trong quá trình đi về sau khi mua ma túy Ph đã cất nhờ túi ma túy đá vừa mua được vào túi áo Th đang mặc. Do Th là người lái xe mô tô nên không biết Ph đã cất vào túi áo Th từ khi nào. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng, kí hiệu M1. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53 màu xanh đen, bên trong gắn 01 thẻ sim và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash BKS: 89H9- 8322.

Cùng ngày 14/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện TL tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th tại Thôn AT, xã CCh, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Bản kết luận giám định số: 98/MT-PC09 ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là: 18,098g (Mười tám phẩy không chín tám gam), là ma túy loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Ph vào ngày 14/01/2022 theo lời khai của Th, quá trình điều tra không xác định được người đàn ông là ai, ở đâu nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL tách hành vi của người đàn ông trên ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Ph theo lời khai của Th, quá trình điều tra xác định là Dương Năng Ph, sinh năm 1983 ở Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Ph khai sáng ngày 14/01/2022 có rủ Th sang nhà chơi, ăn cơm, sau đó cùng Th lên quán cafe Mai ở thị trấn Vg, huyện TL ngồi uống cafe đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì đi về. Trên đường đi về đến khu vực cánh đồng thuộc Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, Ph thấy lực lượng Công an ra hiệu dừng xe, do Ph không đội mũ bảo hiểm nên đã nhảy xuống xe và bỏ chạy. Ph khai không biết nguồn gốc ma túy trên người Th, không biết Th có ma túy trên người. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã yêu cầu Ph đối chất với Th nhưng Ph từ chối đối chất. Ngày 01/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL ra Quyết định dẫn giải số 15 dẫn giải Dương Năng Ph đến tiến hành đối chất với Vũ Văn Th, tuy nhiên Ph vắng nhà, hiện nay không xác định được Ph đang làm gì, ở đâu nên tách hành vi của Ph ra để tiếp tục xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, BKS: 89H9- 8322, quá trình điều tra xác định Ph mượn của ông Trần Ngọc Kh, sinh năm 1970 ở Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, ông Kh không biết gì về việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL đã trả chiếc xe trên cho ông Kh.

- 01 mẫu vật hoàn lại số 98/MT-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín trong phong bì niêm phong có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh đen, bên trong gắn 01 thẻ sim của Vũ Văn Th.

Tại Cáo trạng số: 22/CT-VKSTL ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Vũ Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- \* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn, hối cải.

- \* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL: Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

- + Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- + Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Th

từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu cho tiêu hủy 01 mẫu vật hoàn lại số 98/MT-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín trong phong bì niêm phong có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự; Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh đen, bên trong gắn 01 thẻ sim.

+ Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

- Nhất trí với việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Vũ Văn Th về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Đề nghị HĐXX xem xét đến các tình tiết:

+ Mặc dù chưa làm rõ được hành vi của Dương Năng Ph nhưng do Ph là người rủ bị cáo đi mua ma túy, chuẩn bị tiền và trực tiếp mua ma túy nên bị cáo Th có vị trí, vai trò là đồng phạm.

+ Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố bị cáo đã mất, mẹ bị cáo tuổi đã cao và đang phải nuôi dưỡng bà nội của bị cáo, anh trai bị cáo mới bị tai nạn giao thông; Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; Mẹ bị cáo đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của UBND xã CCh, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

+ Hình phạt chính: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập thấp, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động do không liên quan đến vụ án.

+ Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, mẹ bị cáo đã có đơn xin miễn án phí cho bị cáo. Đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan điều tra - Công an huyện TL lập hồi 16 giờ ngày 14/01/2022 (BL 34 -35); Lời khai của những người chứng kiến anh Nguyễn Văn C, anh Dương Văn D (BL 104 - 111); Bản kết luận giám định số: 98/MT-PC09 ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên (BL số 41); Vật chứng đã thu giữ được; Lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các chứng cứ này phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 14/01/2022, tại khu vực đường cánh đồng Nh thuộc Thôn AL, xã ĐT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên, Vũ Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép tại túi áo khoác phía trước bên phải Th đang mặc 18,098g (Mười tám phẩy không chín tám gam) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện TL bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi trên của Vũ Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có một tiền án về tội Tổ chức cho người khác vượt biên trái phép, tiền án này chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm, được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội, gia đình bị cáo khó khăn và thuộc diện hộ nghèo, mẹ đẻ bị cáo đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện ma túy nên ý thức rõ tác hại của ma túy đối với thể lực và trí lực của con người mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của mình. Do vậy phải bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo sau này không tái phạm và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật được hoàn lại sau giám định là ma túy loại Methamphetamine, đây là vật cấm tàng trữ nên cho tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A53: Đây là tài sản của bị cáo, ngày 14/01/2022 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả sẽ lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Kiến nghị Cơ quan điều tra - Công an huyện TL, tỉnh Hưng Yên tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ hành vi của Dương Năng Ph và đưa ra xử lý nếu có căn cứ, đảm bảo nguyên tắc *“Mọi hành vi phạm tội do người thực hiện phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng pháp luật”*.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, mẹ đẻ bị cáo có đơn xin miễn án phí cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do vậy sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Th phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Th từ 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/01/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 mẫu vật hoàn lại số 98/MT-PC09 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên được dán kín trong phong bì niêm phong có dấu giáp lai và chữ ký của Phòng kỹ thuật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A53, màu xanh đen, bên trong gắn 01 thẻ sim.

*(Số lượng và đặc điểm của vật chứng Theo quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).*

**[3]** Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

**[4]** Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ph, anh Kh. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Ph, anh Kh được quyền trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý**